

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒;

Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Tâm lý học;

Chuyên ngành: Tâm lý học giáo dục

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Đinh Thị Hồng Vân

2. Ngày tháng năm sinh: 27/09/1980;

Nam ☐;

Nữ ☒

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 402B1, Khu chung cư Thủy Trường, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, 34 Lê Lợi, thành phố Huế

Điện thoại nhà riêng:; Di động: 0793513579; E-mail: dthvan@hueuni.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 09/2002 đến nay là Giảng viên Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

- Từ 11/2015 đến nay là Trưởng bộ môn Phương pháp dạy học, Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

- Từ 09/2017 đến nay là Phó trưởng khoa Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

- Từ 01/2018 đến 6/2020 là chi uỷ viên Chi bộ Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

- Từ 7/2020 đến nay là Phó bí thư Chi bộ Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

Chức vụ hiện nay: Phó trưởng khoa Tâm lý và Giáo dục; Trưởng bộ môn Phương pháp dạy học; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng khoa Tâm lý và Giáo dục, Phó bí thư Chi bộ Khoa Tâm lý và Giáo dục.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Địa chỉ cơ quan: 32-34 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điện thoại cơ quan: 024 3822132

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng đại học ngày 26/06/2002; số văn bằng: 432176; ngành: Sư phạm Tâm lý-Giáo dục, chuyên ngành:; Nơi cấp bằng đại học (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, Việt Nam.

- Được cấp bằng thạc sĩ ngày 26/11/2007; số văn bằng: SP00656; ngành: Tâm lý học; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng thạc sĩ (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, Việt Nam.

- Được cấp bằng tiến sĩ ngày 10/02/2015; số văn bằng: 396; ngành: Tâm lý học; chuyên ngành: Tâm lý học giáo dục; Nơi cấp bằng tiến sĩ (trường, nước): Học viện Khoa học Xã hội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm, ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Đại học Huế

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Tâm lý học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Giáo dục năng lực cảm xúc – xã hội cho học sinh, sinh viên
- Hỗ trợ tâm lý cho học sinh, sinh viên
- Nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn 10 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 17 đề tài, trong đó: 01 đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực Xã hội và Nhân văn do Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) tài trợ, 06 đề tài cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo; 02 đề tài cấp Đại học Huế; 08 đề tài cấp Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế;

- Đã công bố (số lượng) 66 bài báo khoa học, trong đó 04 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 8, trong đó 8 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2019;

- Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam năm 2019;

- Giải nhì Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ IX năm 2018;

- Giải ba Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ IX năm 2018;

- Giải nhất Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ VIII năm 2016;

- Giải ba Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ VI năm 2013.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Đáp ứng tốt các tiêu chuẩn của nhà giáo.

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của nhà giáo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 18 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2015-2016			01		281		281,0/320,5/216,0
2	2016-2017			01		255	135	390,0/513,6/216,0
3	2017-2018			01		195	90	285,0/397,0/216,0
03 năm học cuối								
4	2018-2019			04		180	105	285,0/505,8/216,0

5	2019-2020			03		150	270	420,0/748,8/216,0
6	2020-2021					120	255	375,0/473,4/216,0

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường đại học cấp bằng tốt nghiệp đại học Sư phạm tiếng Anh bằng thứ hai:

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế số bằng: 345857; năm cấp: 2005

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):.....

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân bằng thứ hai Sư phạm tiếng Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Phan Thị Diệu Tâm		X	X		09/01/2016 ÷ 31/08/2016	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày 23/02/2017, Quyết định cấp bằng số 412/QĐ-ĐHSP ngày 15 tháng 02 năm 2017
2	Nguyễn Thị Kim Thảo		X	X		29/12/2016 ÷ 31/08/2017	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày 25/01/2018, Quyết định cấp bằng số 219/QĐ-ĐHSP ngày 25 tháng 01 năm 2018
3	Nguyễn Thị Thuý Hằng		X	X		05/01/2018 ÷ 05/09/2018	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày 28/12/2018, Quyết định cấp bằng số 3953/QĐ-ĐHSP ngày 28 tháng 12 năm 2018

4	Phạm Thị Ngọc Ánh		X	X		02/08/2018 ÷ 01/03/2019	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày cấp bằng 24/10/2019, Quyết định cấp bằng số 2614/QĐ-ĐHSP ngày 24 tháng 10 năm 2019
5	Đậu Thị Mỹ Long		X	X		01/08/2018 ÷ 15/06/2019	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày cấp bằng 24/10/2019, Quyết định cấp bằng số 2614/QĐ-ĐHSP ngày 24 tháng 10 năm 2019
6	Đoàn Thị Thu Hoài		X	X		15/08/2018 ÷ 15/07/2019	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày cấp bằng 24/10/2019, Quyết định cấp bằng số 2614/QĐ-ĐHSP ngày 24 tháng 10 năm 2019
7	Phan Thị Quỳnh Trang		X	X		20/03/2019 ÷ 20/09/2019	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày cấp bằng 26/12/2019, Quyết định cấp bằng số 3275/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 10 năm 2019
8	Lê Thị Thanh Hoa		X	X		30/08/2019 ÷ 30/03/2020	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày cấp bằng 30/11/2020, Quyết định cấp bằng số 2938/QĐ-ĐHSP ngày 30 tháng 11 năm 2020
9	Lê Thị Hương		X	X		30/08/2019 ÷ 30/03/2020	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày cấp bằng 30/11/2020, Quyết định cấp bằng số 2938/QĐ-ĐHSP ngày 30 tháng 11 năm 2020
10	Lê Xuân Luyện		X	X		10/08/2019 ÷ 10/05/2020	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Ngày cấp bằng 31/12/2020, Quyết định cấp bằng số 3427/QĐ-ĐHSP ngày 31 tháng 12 năm 2020

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
...							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Năng lực cảm xúc - xã hội và mối quan hệ với sức khoẻ tâm thần ở lứa tuổi vị thành niên	CK	ĐHH, 2020	4		1-11; 68-127	Số 1678/GXN- ĐHSP, ngày 29/07/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
2	Mô hình tham vấn học đường ở nhà trường trung học	CK	ĐHH, 2019	4	Đinh Thị Hong Vân, Vũ Đình Bảy	1-8; 12-43; 60-100; 135-146	Số 1675/GXN- ĐHSP, ngày 29/07/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
3	Giáo dục sự quan tâm cho học sinh tiểu học	CK	ĐHH, 2019	4		1-10; 57-102; 146-151	Số 1676 /GXN- ĐHSP, ngày 29/07/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
4	Giáo trình Tham vấn tâm lý	GT	ĐHH, 2018	2	Đinh Thị Hong Vân	8-75; 116-175	Số 1677 /GXN- ĐHSP, ngày 29/07/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế; Số 816/GXN- ĐHKH, ngày 19/07/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế
5	Tính cách thanh niên Huế trong bối cảnh hội nhập	CK	ĐHH, 2018	5	Phùng Đình Mẫn	198-256	Số 1673 /GXN- ĐHSP, ngày 29/07/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
6	Rèn luyện kỹ năng tự nhận thức	TK	ĐHH, 2016	3		1-9; 43-54	Số 1674 /GXN- ĐHSP, ngày 29/07/2021 của Hiệu

	cho trẻ em					trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
7	Phát triển kỹ năng tự phục vụ cho trẻ em và trẻ có nhu cầu đặc biệt	TK	ĐHH, 2015	4	1-23	Số 1680 /GXN-ĐHSP, ngày 29/07/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
8	Phát triển kỹ năng sinh hoạt tại nhà cho trẻ em và trẻ có nhu cầu đặc biệt	TK	ĐHH, 2015	4	1-13; 58-81	Số 1679 /GXN-ĐHSP, ngày 29/07/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản mà ứng viên là chủ biên sau TS: 01 [2]

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Xây dựng và sử dụng tài liệu hình ảnh nhằm phát huy tính tích cực học tập của sinh viên trong quá trình học tập môn Tâm lý học đại cương	CN	T.05-GD-123, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	01/2005 ÷ 12/2005	Biên bản nghiệm thu ngày 12/10/2006, Xếp loại: Khá
2	Nâng cao hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương bằng việc sử dụng thơ ca trong giảng dạy		T.07-GD-17, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	03/2007 ÷ 03/2009	Biên bản nghiệm thu ngày 19/02/2009, Xếp loại: Tốt
3	Mức độ stress của học sinh khối 12, Trường THPT Quốc học Huế	CN	T.09-GD-48, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	01/2009 ÷ 12/2009	Biên bản nghiệm thu ngày 25/03/2010, Xếp loại: Tốt
4	Thử nghiệm thích nghi thang đo chiến lược ứng phó với stress của F.J. Cano Garcia, L.Rodriguez và J. Garcia Martinet (2007)		T.10-XH-61, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	01/2010 ÷ 12/2010	Biên bản nghiệm thu ngày 21/01/2011, Xếp loại: Tốt
5	Nhu cầu tham vấn tâm lý của sinh viên người dân tộc thiểu số, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế	CN	T.10-GD-71, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	01/2010 ÷ 12/2010	Biên bản nghiệm thu ngày 29/04/2011, Xếp loại: Tốt
6	Kỹ năng ứng phó với những khó khăn tâm lý của trẻ vị thành		B2009-DHH-51, Bộ Giáo	01/2009	Biên bản nghiệm thu ngày 18/05/2011,

	niên		dục và Đào tạo	÷ 12/2010	Xếp loại: Xuất sắc
7	Ứng phó với stress của sinh viên Đại học Huế		T.11-GD-06, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	01/2011 ÷ 12/2011	Biên bản nghiệm thu ngày 25/05/2012, Xếp loại: Tốt
8	Nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh THPT thành phố Huế DHH2011-03-16	CN	DHH2011-03-16, Đại học Huế	01/2011 ÷ 12/2012	Biên bản nghiệm thu ngày 28/06/2013, Xếp loại: Tốt
9	Biện pháp giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên các Trường Đại học Sư phạm		DHH2011-03-15, Đại học Huế	01/2011 ÷ 12/2012	Biên bản nghiệm thu ngày 15/05/2013, Xếp loại: Tốt
10	Mối quan hệ giữa stress và kỹ năng quản lý thời gian của học sinh khối 12 Trường THPT Quốc học Huế		T.12-GD-09, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	01/2012 ÷ 12/2012	Biên bản nghiệm thu ngày 21/05/2013, Xếp loại: Tốt
11	Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ khuyết tật trí tuệ trong môi trường giáo dục chuyên biệt khu vực miền Trung	TK	B2013-DHH-112, Bộ Giáo dục và Đào tạo	01/2013 ÷ 12/2014	Biên bản nghiệm thu ngày 10/12/2015, Xếp loại: Xuất sắc
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Tính cách thanh niên Huế		VII.2013.19, Quỹ Phát triển KH&CN quốc gia (Nafosted)	12/2014 ÷ 12/2016	Quyết định số 62/QĐ-HĐQL-NAFOSTED, ngày 27/04/2017
2	Nghiên cứu xây dựng mô hình đào tạo tích hợp khoa học cơ bản và nghiệp vụ sư phạm trong đào tạo giáo viên ở các trường đại học sư phạm		B2015-DHH-127, Bộ Giáo dục và Đào tạo	01/2015 ÷ 12/2016	Biên bản nghiệm thu ngày 17/05/2017, Xếp loại: Đạt
3	Giáo dục sự quan tâm cho học sinh tiểu học	CN	B2016-DHH-03, Bộ Giáo dục và Đào tạo	01/2016 ÷ 12/2017	Biên bản nghiệm thu ngày 18/05/2016, Xếp loại: Đạt
4	Phát triển năng lực cảm xúc – xã hội cho học sinh tiểu học thông qua hoạt động dạy học		B2016-DHH-03, Bộ Giáo dục và Đào tạo	01/2016 ÷ 12/2017	Biên bản nghiệm thu ngày 04/08/2017, Xếp loại: Đạt
5	Năng lực cảm xúc - xã hội và mối quan hệ với sức khỏe tâm thần ở lứa tuổi vị thành niên	TK	B2018-DHH-66, Bộ Giáo dục và Đào tạo	01/2018 ÷ 12/2019	Biên bản nghiệm thu ngày 04/11/2020, Xếp loại: Đạt
6	Kỹ năng tự quan tâm và mối quan hệ với sức khỏe tâm thần của học sinh THPT	CN	T.20-XH-10, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	01/2020 ÷ 12/2020	Biên bản nghiệm thu ngày 20/12/2020, Xếp loại: Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Mối quan hệ giữa nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh trung học phổ thông và một số yếu tố tâm lý xã hội	2	X	Kỷ yếu Hội thảo Tâm lý học đường lần thứ IV: Xây dựng và quản lý chất lượng chương trình đào tạo và cơ sở thực hành Tâm lý học đường ở Việt Nam. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội			337 - 346	08/2014
2	Mối quan hệ giữa kỹ năng quản lý thời gian và stress trong học tập của học sinh lớp 12	3		Kỷ yếu Hội thảo Tâm lý học đường lần thứ IV: Xây dựng và quản lý chất lượng chương trình đào tạo và cơ sở thực hành Tâm lý học đường ở Việt Nam. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội			395 - 403	08/2014
3	Nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh trung học phổ thông thành phố Huế	3	X	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học toàn quốc Sức khỏe tâm thần trong trường học. Trường Đại học Đồng Nai. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh/ ISBN: 978-604-73-2638-9			516 - 527	06/2014
4	Cảm xúc âm tính trong quan hệ xã hội của trẻ vị thành niên	1	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			5(182), 53 - 66	05/2014
5	Thực trạng rối nhiễu hành vi của	3	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Cán bộ trẻ			876 -	04/2014

	học sinh Trường Trung học Cơ sở Nguyễn Hoàng, thành phố Huế			các Trường Đại học Sư phạm toàn quốc lần thứ IV, Hải Phòng. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm/ ISBN: 9786045417-2			882	
6	Cách ứng phó với cơn giận trong quan hệ xã hội của trẻ vị thành niên	1	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			1(178), 8 6-99	01/2014
7	Thực trạng và biện pháp giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên các trường đại học sư phạm khu vực miền Trung	2		Tạp chí Khoa học Đại học Huế. Chuyên san Khoa học Xã hội và Nhân văn/ ISSN: 1859-1388			4(82), 253 -267	06/2013
8	Mối quan hệ giữa tự đánh giá về giá trị bản thân và cách ứng phó với cảm xúc buồn bã của trẻ vị thành niên	1	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN:1859-0098			4(169), 69 - 81	04/2013
9	Coping with sadness in adolescents	1	X	Proceedings of the 6 th international conference on educational reform (ICER 2013): ASEAN education in the 21 st century. Mahasarakham University. MSUPublishing/ ISBN: 1906-0653			109 - 115	02/2013
10	Các cách ứng phó với stress của sinh viên Đại học Huế	2		Tạp chí Khoa học Đại học Huế. Chuyên san Khoa học Xã hội và Nhân văn/ ISSN: 1859-1388			7(76B), 247 - 255	12/2012
11	Cách ứng phó với khó khăn tâm lý của học sinh trung học phổ thông.	2	X	Kỷ yếu Hội thảo Tâm lý học đường: Lý luận, thực tiễn và định hướng phát triển. Trường Đại học Sư phạm Hà			233 - 241	12/2012

				Nội. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm				
12	Chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh – Vấn đề cấp thiết hiện nay trong các trường học	3	X	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Cán bộ trẻ các trường Đại học Sư phạm toàn quốc lần thứ hai. Nhà xuất bản Đại học Huế.			34 - 39	09/2012
13	Ứng dụng tiếp cận nhận thức - hành vi trong việc hình thành cách ứng phó tích cực với cảm xúc âm tính cho trẻ vị thành niên	1	X	Kỷ yếu Khoa học Hội nghị Quốc tế lần thứ 3 về Tâm lý học đường ở Việt Nam: “Phát triển mô hình và kỹ năng hoạt động tâm lý học đường”. Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh			526 - 532	07/2012
14	Mối quan hệ giữa cách ứng phó với stress và tình thần lạc quan	2		Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			3(156), 89 - 99	03/2012
15	Improving the capabilities of prospective teachers to promote students’ wellbeing in schools	2		Proceedings of the 5th international conference on educational reform (ICER) 2012: Empowering education, empowering people, empowering the world. Dusit Thani Pattaya, Chonburi, Thailand. MSUPublishing/ISB N: 1906-0653			361 - 366	03/2012
16	Vai trò của việc chẩn đoán đánh giá đối với công tác hỗ trợ trẻ khuyết tật học tập trong các trường tiểu học	3		Báo cáo Khoa học Hội nghị Quốc tế lần thứ 2 về Tâm lý học đường ở Việt Nam: Thúc đẩy nghiên cứu và thực hành tâm lý học đường tại Việt Nam. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Nhà xuất bản Đại học Huế			138 - 146	01/2011

17	Thích nghi hóa bảng kiểm chiến lược ứng phó của Garcia, Franco và Martinez (2007) trong bối cảnh văn hóa trường học Việt Nam	2		Báo cáo Khoa học Hội nghị Quốc tế lần thứ 2 về Tâm lý học đường ở Việt Nam: Thúc đẩy nghiên cứu và thực hành tâm lý học đường tại Việt Nam. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Nhà xuất bản Đại học Huế			525 - 535	01/2011
18	Thành lập văn phòng tham vấn tâm lý trong các trường học ở Tỉnh Thừa Thiên Huế - Nhu cầu cấp thiết hiện nay	2	X	Báo cáo Khoa học Hội nghị Quốc tế lần thứ 2 về Tâm lý học đường ở Việt Nam: Thúc đẩy nghiên cứu và thực hành tâm lý học đường tại Việt Nam. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Nhà xuất bản Đại học Huế			325 - 321	01/2011
19	Phát triển trung tâm thực hành và nghiên cứu Tâm lý học đường tại Đại học Sư phạm - Đại học Huế	3		Báo cáo Khoa học Hội nghị Quốc tế lần thứ 2 về Tâm lý học đường ở Việt Nam: Thúc đẩy nghiên cứu và thực hành tâm lý học đường tại Việt Nam. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Nhà xuất bản Đại học Huế			353 - 359	01/2011
20	Nguyên nhân cản trở sinh viên đến với Trung tâm tham vấn tâm lý của trường	1	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			7(136), 57 - 63	07/2010
II	Sau khi được công nhận TS							
1	Vietnamese students' satisfaction toward higher education service: the relationship between education service quality and educational outcomes	6	X	European Journal of Education Research/ ISSN:2165-8714 https://doi.org/10.12973/eu-jer.10.3.1397	Scopus (IS: 0.32; Q3)		3(10), 1397 - 1410	07/2021

2	The vietnamese version of the social and emotional competence questionnaire (SECQ): psychometric properties among adolescents	5	X	Testing, Psychometrics, Methodology in Applied Psychology/ ISSN: 1972-6325 doi:10.4473/TPM28.2.7	ISI, Scopus (IS: 1.21; Q3)		2(28), 251 - 266	06/2021
3	Bước đầu đánh giá sự phù hợp nghề dạy học của sinh viên sư phạm	3		Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên/ ISSN:1859-2171, 2374-9098; e-ISSN 2615-9562			226(08), 357 - 364	06/2021
4	Niềm tin đối với đồng nghiệp và tác động của nó đến học tập phát triển nghề nghiệp của giáo viên	4		Tạp chí Tâm lý học/ ISSN:1859-0098			4(265), 17 - 33	04/2021
5	Thực trạng học tập phát triển nghề nghiệp của giáo viên phổ thông trong bối cảnh đổi mới giáo dục Việt Nam	4		Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ ISSN: 2615-8957			37, 48 - 53	01/2021
6	School factors causing Vietnamese adolescents' anxiety in secondary schools	3	X	Psychology and Education/ ISSN: 1553-6939 https://doi.org/10.17762/pae.v58i1.840	Scopus (IS: 0.07,Q4)		58(1), 883 - 894	01/2021
7	Thực trạng hoạt động tư vấn học đường ở các trường trung học cơ sở thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	2		Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: Tâm lý học – Giáo dục học vì sự phát triển học sinh và nhà trường hạnh phúc. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm/ ISBN: 978-604-54-7128-9			595 - 603	11/2020
8	Lòng biết ơn và sự an lạc của trẻ	6		Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			10(259), 26	10/2020

	vị thành niên - góc nhìn từ tâm lý học tích cực					- 42	
9	Mental health among Vietnamese urban late adolescents: The association of parenting styles	6	X	Health Psychology Open/ ISSN: 20551029 eISSN: 20551029 https://doi.org/10.1177/2055102920948738	ISI (ESCI), Scopus (IS: 2.85, Q2)	7(2), 1 - 9	09/2020
10	Cảm xúc tại trường học của học sinh trung học cơ sở	3		Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098		8(257), 31 - 41	08/2020
11	Các yếu tố trường học gây ra cảm xúc buồn bã cho học sinh trung học cơ sở: Mối liên quan với giới tính và khối lớp	2		Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098		6(255), 31 - 42	06/2020
12	Khung quản lý chất lượng tổng thể và hướng vận dụng vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục trong các nhà trường	3		Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ ISSN: 2615-8957		29, 20 - 25	05/2020
13	Vai trò của năng lực cảm xúc – xã hội đối với sức khoẻ tâm thần – Góc nhìn mới từ nghiên cứu trên nhóm trẻ vị thành niên	4		Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098		4(253), 58 - 70	04/2020
14	Hiệu trưởng các trường phổ thông lãnh đạo chuyên môn như thế nào để thúc đẩy giáo viên học tập phát triển nghề nghiệp? – Đánh giá từ giáo viên.	4	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098		1(250), 34 - 48	01/2020

15	Tác động của Chương trình Học tập cảm xúc – xã hội đến sức khoẻ tâm thần của trẻ vị thành niên	2	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			11(248), 63 - 74	11/2019
16	Relationship between deviant behaviours and emotional intelligence in Vietnamese adolescents	4	X	Proceedings of international conference: healthy behaviour in modern society. Vietnam national university press, Hanoi/ ISBN: 978-604-9876-48-6			59 - 69	11/2019
17	Teacher's capacity to care and students' well-being - Evidence from empirical research	4		Proceedings from the 5th international conference on child mental health in Vietnam: Mental health literacy in schools and the community. HaNoi national university press/ ISBN: 978-604-9870-57-6			304 - 318	10/2019
18	Effects of a caring education program on prosocial behaviours and peer relationship problems of primary students	4	X	International conference on psychology: Psychology and professional ethics. Labor-Social affairs publishing house/ ISBN: 978-604-65-4418-0			267 - 275	10/2019
19	Thực trạng năng lực cảm xúc – xã hội của tuổi vị thành niên	4		Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ ISSN: 2615-8957			21, 39 - 43	09/2019
20	Thực trạng bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	2	X	Tạp chí Khoa học – Đại học Huế: Xã hội Nhân văn/ ISSN: 2588-1213			6A(128), 139 - 149	07/2019
21	Tổng quan các nghiên cứu về đánh giá chất lượng dịch vụ giáo dục và sự	3		Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ ISSN: 2615-8957			19, 110 - 114.	07/2019

	hài lòng đối với chất lượng dịch vụ giáo dục ở Trung Quốc							
22	Thực trạng phát triển nghề nghiệp cho giáo viên tiểu học ở thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	2		Tạp chí Giáo dục/ ISSN: 2354 0753			Số đặc biệt kỳ 3, 43 - 48	05/2019
23	Thích nghi hóa thang đo gây hấn bằng lời trên nhóm tuổi vị thành niên	3		Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			1(238), 19 - 31	01/2019
24	Characteristics of professional development programs for secondary school teachers in Vietnam	4		Proceedings the 5th international conference language, society, and culture in asian contexts (LSCAC 2018), Hue city, Vietnam. Tim MNC Publishing/ ISBN: 978-602-462-248-0			1579 - 1599	05/2018
25	Nghiên cứu tác động thực tiễn giáo dục – Một loại hình nghiên cứu nhằm nâng cao năng lực sư phạm cho sinh viên	3		Tạp chí Giáo dục/ ISSN: 2354 0753			425, 23 - 26	03/2018
26	Năng lực mở rộng sự quan tâm của học sinh tiểu học	1	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			1(226), 61 - 67	01/2018
27	Nhận thức của giáo viên tiểu học về vai trò của sự quan tâm đối với học sinh	3	X	Tạp chí Khoa học Giáo dục Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế/ ISSN: 1859-1612			4(44), 108 - 117	12/2017
28	Prosocial behavior of adolescents in relation to gender, age, size	4		Sociology (Xã hội học)/ ISSN: 0866-7659			5(2), 33 - 44	12/2017

	of city and culture area							
29	Thành tố nhận thức xã hội và quan hệ xã hội trong năng lực cảm xúc – xã hội của học sinh tiểu học	2		Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế Tâm lý học Khu vực Đông Nam Á lần thứ nhất “Hạnh phúc con người và pháp triển bền vững” RCP2017. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội/ ISBN: 978-604-62-9911-0			180 - 189	10/2017
30	Năng lực quan tâm của học sinh tiểu học Việt Nam: Tiếp cận mô hình của Học viện Mind and Life	5	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế Tâm lý học Khu vực Đông Nam Á lần thứ nhất “Hạnh phúc con người và pháp triển bền vững” RCP2017. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội/ ISBN: 978-604-62-9911-0			171 - 179	10/2017
31	Hành vi lệch chuẩn của thanh thiếu niên	1	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			5(2018), 8 - 18	05/2017
32	Dạy hợp tác - một mô hình mới cho thực tập sư phạm	2		Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia “Phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo”. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông/ ISBN: 978-604-80-2343-0			513 - 523	03/2017
33	Mức độ tích hợp rèn luyện năng lực sư phạm thông qua giảng dạy khoa học cơ bản ở các trường đại học sư phạm	3		Tạp chí Giáo dục/ ISSN: 2354 0753			396, 61 - 64	12/2016
34	Kỹ năng tự nhận thức của trẻ vị thành niên hiện nay	2		Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế - Tâm lý học và Giáo dục học trong sự nghiệp phát triển con			562 - 566	11/2016

				người Việt Nam. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Nhà xuất bản Sư phạm/ ISBN: 978-604-54- 3369-0				
35	Tích hợp khoa học cơ bản và nghịệp vụ sư phạm thông qua phương pháp giảng dạy của giảng viên	2		Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế - Tâm lý học và Giáo dục học trong sự nghịệp phát triển con người Việt Nam. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Nhà xuất bản Sư phạm/ ISBN: 978-604-54- 3369-0			37 - 42	11/2016
36	Mối quan hệ giữa cách ứng phó với cảm xúc buồn bã trong quan hệ xã hội và chỗ dựa xã hội của trẻ vị thành niên	1	X	Kỷ yếu Hội thảo quốc tế: Sang chấn tâm lý và các hoạt động trợ giúp, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội/ ISBN: 978-604-62-6694-5			123 - 132	11/2016
37	Nhận thức của giảng viên và sinh viên một số trường đại học sư phạm về việc tích hợp khoa học cơ bản và nghịệp vụ sư phạm.	3	X	Tạp chí Giáo dục/ ISSN: 2354 0753			389, 59 - 62	09/2016
38	Mối quan hệ giữa trí tuệ cảm xúc và tự đánh giá về giá trị bản thân của thanh thiếu niên	3	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			7(208), 38 - 49	07/2016
39	Giáo dục sự quan tâm: Một hướng tiếp cận mới trong phòng ngừa rối nhiễu tâm lý và nâng cao năng lực học tập cho học sinh.	2		Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế Tâm lý học đường lần thứ 5. "Phát triển Tâm lý học đường Việt Nam và thế giới". Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng. Nhà xuất bản Đà Nẵng/ ISBN: 978- 604-80-1967-9			304 - 315	07/2016

40	Tính nề nếp gia phong của thanh niên Huế hiện nay	2		Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ ISSN: 2615-8957			129, 62 - 65	06/2016
41	Kỹ năng tự nhận thức của trẻ vị thành niên nhìn từ góc độ giới tính, độ tuổi và kết quả học tập	2		Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			5(206), 70 - 80	05/2016
42	Giáo dục sự quan tâm cho học sinh tiểu học: Tiếp cận mô hình của học viện Mind and Life	2	X	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia “Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Nhà xuất bản Đại học Huế/ ISBN: 987-604-912-588-1			374 - 382	05/2016
43	Ảnh hưởng của giáo dục gia đình đến tính cách thanh niên Huế	2		Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam/ ISSN: 2615-8957			121, 42 - 44	10/2015
44	Kỹ năng học đường chức năng của học sinh khuyết tật trí tuệ	3		Tạp chí Khoa học Đại học Huế. Chuyên san Khoa học Xã hội và Nhân văn/ ISSN: 1859-1388			6(105), 191 - 198	10/2015
45	Mối quan hệ giữa yếu tố đánh giá về sự kiện gây ra cảm xúc âm tính và cách ứng phó với cảm xúc âm tính trong quan hệ xã hội của trẻ vị thành niên	1	X	Tạp chí Tâm lý học/ ISSN: 1859-0098			4(193), 69 - 79	04/2015
46	Kỹ năng giao tiếp của học sinh khuyết tật trí tuệ ở các trường chuyên biệt miền Trung Việt Nam	3		Tạp chí Giáo dục/ ISSN: 2354 0753			355, 19 - 21	04/2015

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế

uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 04.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng chương trình đào tạo giáo viên THPT, THCS và Tiểu học chương trình ETEP	Phó Trường Tiểu ban Tâm lý - Giáo dục	Quyết định số 404/QĐ-ĐHSP ngày 26/02/2018	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Quyết định số 1127/QĐ-ĐHSP ngày 04/6/2019 (v/v ban hành CTĐT)	
2	Phát triển chương trình dạy học trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Phó Trường Tiểu ban Tâm lý học giáo dục	Quyết định số 935/QĐ-ĐHSP ngày 09/04/2018	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Quyết định số 2399/QĐ-ĐHSP ngày 31/8/2018 (ban hành CTĐT các ngành) QĐ số 3300/QĐ-ĐHSP ngày 05/12/2018 (ban hành CTĐT ngành Tâm lý học giáo dục)	
3	Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Thành viên Tiểu ban Tâm lý học giáo dục	Quyết định số 3201/QĐ-ĐHSP ngày 23/12/2019	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Quyết định số 1713/QĐ-ĐHSP ngày 03/8/2021 (ban hành CTĐT các ngành trình độ đại học)	
4	Xây dựng mô hình đào tạo, chuẩn đầu ra và khối lượng kiến thức tối thiểu theo nhóm ngành trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Thành viên Tiểu ban khối ngành Tâm lý - Giáo dục	Quyết định số 3202/QĐ-ĐHSP ngày 23/12/2019	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Quyết định số 1576/QĐ-ĐHSP ngày 31/7/2020 (ban hành mô hình đào tạo, chuẩn đầu ra và khối lượng kiến thức tối thiểu theo nhóm ngành)	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 08 năm 2021

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đinh Thị Hồng Vân